

ĐăkTô, ngày 03 tháng 7 năm 2020

Số: **31/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 8 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Hồng H , sinh năm 1992.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tấn L , sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã D, C, tỉnh KonTum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Hồng H và anh Nguyễn Tấn L ;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hồng H và anh Nguyễn Tấn L thuận tình ly hôn;

2.2. Về con chung:

Phạm Thị Hồng H được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Anh Thư, sinh ngày 17/6/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Tấn L không phải cấp dưỡng nuôi nhưng được quyền thăm

nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Áp dụng Điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Phạm Thị Hồng H nhận nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được nhận lại 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003746 ngày 08/6/2020 của Chi cục thi hành án huyện Đắk Tô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như